| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **29**/2024/QĐST-DS | *Hà Nội, ngày **20** tháng **3** năm **2024*** |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2024/TLST-KDTM ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng kinh tế"*.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I;*** Trụ sở: P1 Toà nhà C, 117 T, phường T, quận C, thành phố H; Đại diện theo pháp luật: Ông Phí Phong H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn A, CCCD cấp ngày 18/12/2021, địa chỉ: P1 Toà nhà C, 117 T, phường T, quận C, thành phố H (theo Giấy uỷ quyền số 01/UQ/IPC – E&C ngày 22/09/2023).

***- Bị đơn*: *Công ty TNHH đầu tư B;*** Trụ sở: Số nhà 63, ngõ 92, phố Đ, phường C, quận B, thành phố H; Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thế B – Chức vụ: Giám đốc.

**II.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.** Công ty TNHH đầu tư B xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần Xây dựng

Công trình I số tiền là: **1.950.000.000 đồng** (Một tỷ chín trăm năm mươi triệu đồng).

Phương thức thanh toán hai bên thống nhất như sau:

- Trước ngày 05/4/2024, Công ty TNHH đầu tư B sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I số tiền là: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Ngày 30/6/2024, Công ty TNHH đầu tư B sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I số tiền là: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Ngày 30/9/2024, Công ty TNHH đầu tư B sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I số tiền là: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Ngày 31/12/2024, Công ty TNHH đầu tư B sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I số tiền là: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Ngày 30/3/2025, Công ty TNHH đầu tư B sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I số tiền là: 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

- Ngày 30/6/2025, Công ty TNHH đầu tư B sẽ thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I toàn bộ số tiền gốc còn lại là 450.000.000 (bốn trăm năm mươi triệu) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I miễn lãi cho Công ty TNHH đầu tư B số tiền lãi là: 963.277.694 (Chín trăm sáu mươi ba triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng).

**2.** Về án phí: Công ty TNHH đầu tư B phải chịu án phí kinh doanh thương mại là: 17.625.000 đồng và Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I phải chịu án phí kinh doanh thương mại là: 17.625.000 đồng Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình I được trả lại số tiền 27.047.750 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004794 ngày 11/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH đầu tư B vi phạm nghĩa vụ đã thoả thuận trên thì phải chịu tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

**III.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**IV.** ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(ĐÃ KÝ)*
**Ngô Thị Vân**